

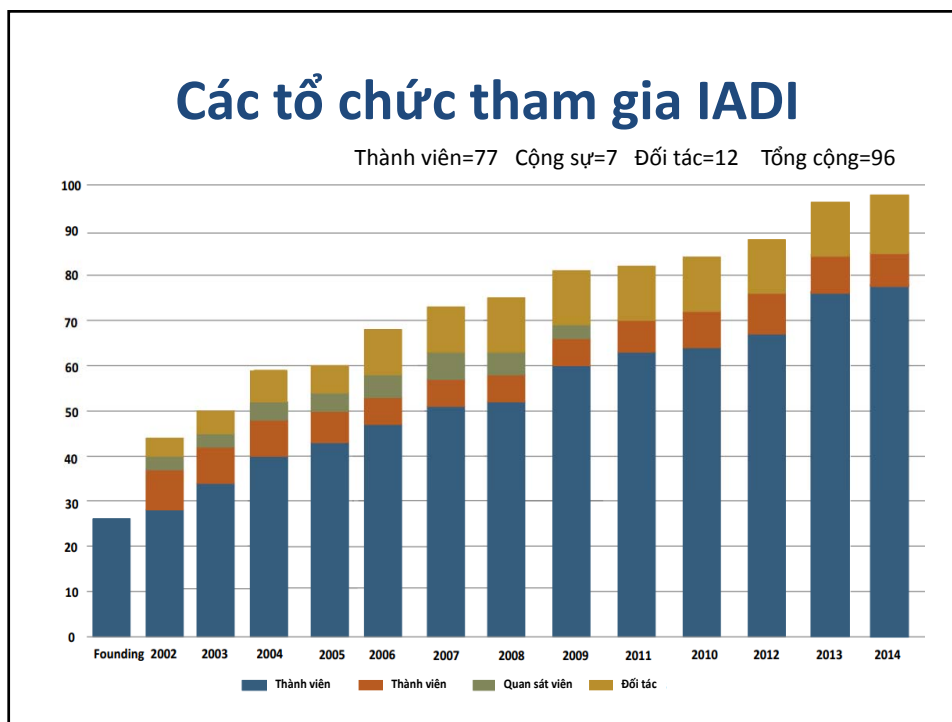
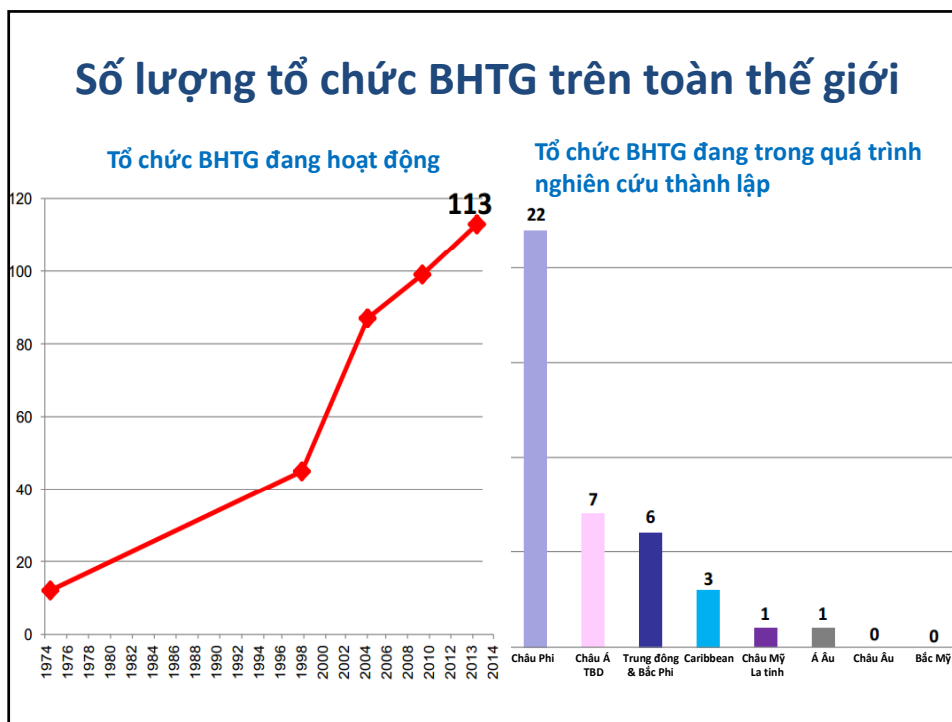
## Ủy ban số liệu và khảo sát

### Khảo sát thường niên IADI: Các kết quả trọng yếu

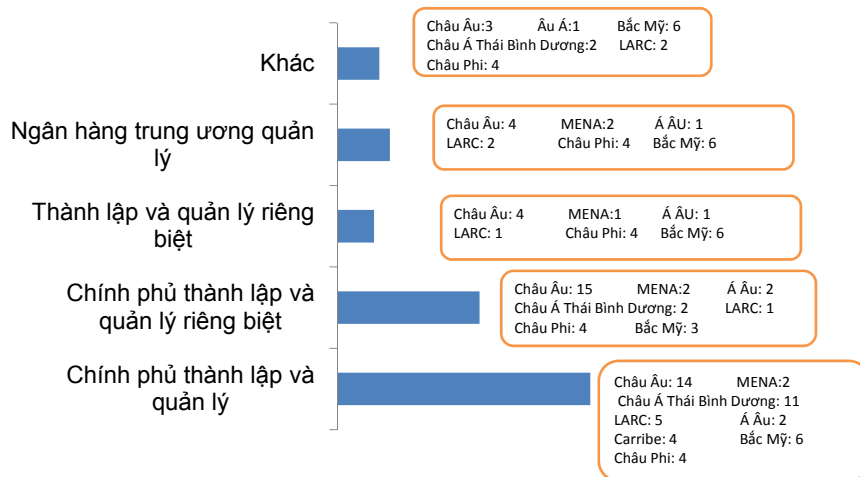
Lee Yee Ming  
Tháng 10 năm 2014  
Port of Spain

## Khái quát

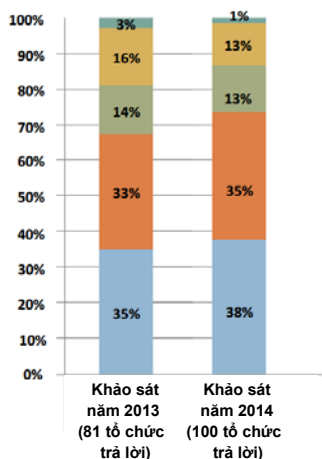
- Khảo sát thường niên IADI 2014 được công bố vào ngày 3/7/2014 sử dụng iFOST (Công cụ thu thập khảo sát trực tuyến đầu tiên của IADI);
- Dựa vào thông tin phản hồi nhận được tại iFOST năm ngoái, DSC nâng cao những đặc tính khiến nó thân thiện hơn với người sử dụng
- Các câu trả lời dựa vào số liệu tại thời điểm 31/12/2013;
- Được lưu hành tới 132 tổ chức bảo hiểm tiền gửi và các cộng sự trên toàn cầu: 77 tổ chức thành viên IADI, 6 cộng sự IADI, 28 thành viên EFDI và 21 tổ chức không phải thành viên IADI/EFDI;
- Tăng số lượng phản hồi- 2014: 100 phản hồi
- Phản hồi cuối cùng nhận được vào ngày 31/10/2014;
- Nhóm đánh giá đang trong giai đoạn đánh giá và thanh lọc dữ liệu;
- Bản dữ liệu được phê duyệt đầy đủ của Khảo sát thường niên sẽ được công bố trước cuộc họp EXCO sắp tới tại Bogota, Colombia



## Hình thức của các hệ thống BHTG



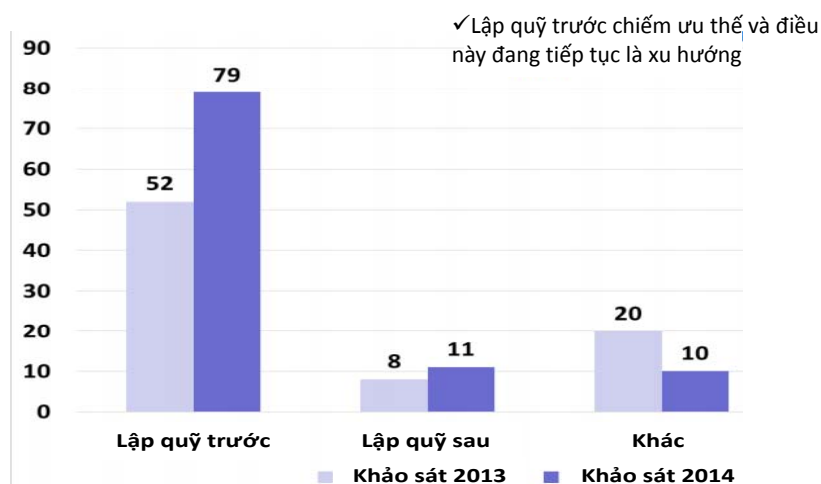
## Nhiệm vụ



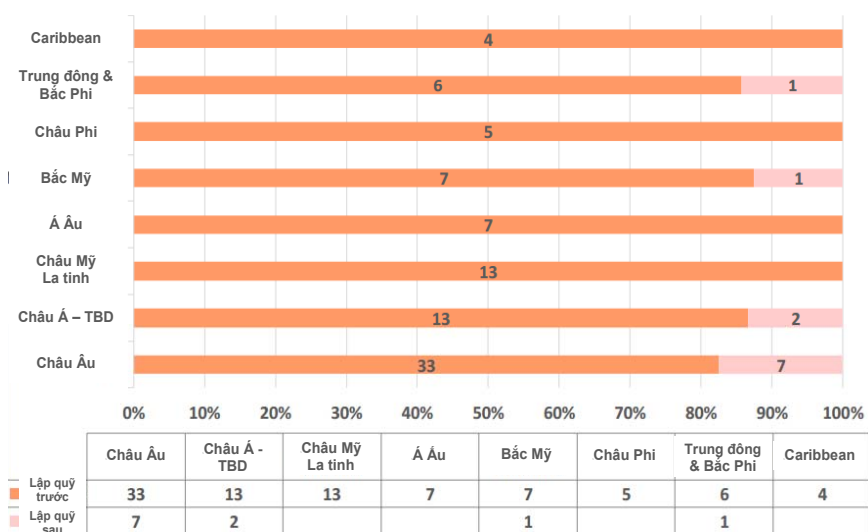
Chi trả đơn thuần	Các tổ chức BHTG chỉ chịu trách nhiệm trả tiền gửi được bảo hiểm.
Chi trả mở rộng	Các tổ chức BHTG có thêm những trách nhiệm khác như một số chức năng xử lý nhất định( ví dụ: hỗ trợ tài chính)
Giảm thiểu tổn thất	Các tổ chức BHTG tích cực tham gia lựa chọn từ rất nhiều các chiến lược xử lý có chi phí thấp nhất.
Giảm thiểu rủi ro	Tổ chức BHTG có các chức năng giảm thiểu rủi ro toàn diện bao gồm đánh giá/quản lý rủi ro, có đầy đủ các quyền hạn can thiệp và xử lý sớm, và có thể bao gồm trách nhiệm giám sát bảo đảm an toàn.

■ Mô hình chi trả    
 ■ Mô hình chi trả với quyền hạn mở rộng    
 ■ Mô hình giảm thiểu thiệt hại    
 ■ Mô hình giảm thiểu rủi ro    
 ■ Mô hình khác

## Mô hình quỹ



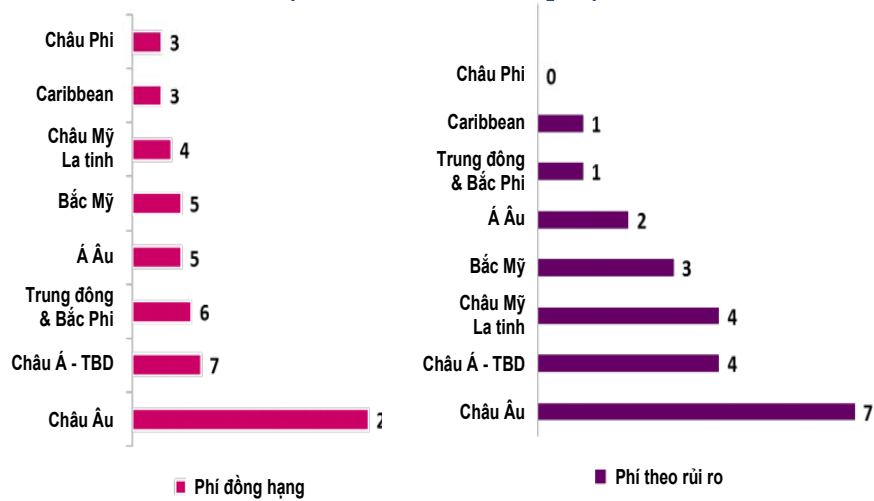
## Mô hình quỹ (theo khu vực)



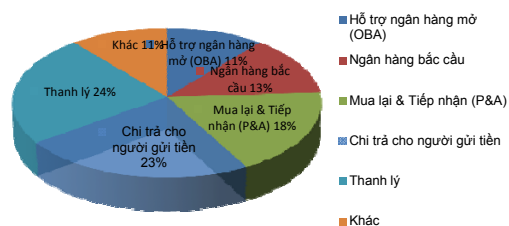
## Các phương pháp tính phí

Khảo sát vào 2014	Khảo sát vào 2013
Mức phí đồng hạng = 57	Mức phí đồng hạng = 57
Tỷ lệ phí phân biệt theo rủi ro = 22	Tỷ lệ phí phân biệt theo rủi ro = 26
Kết hợp cả hai = 12	

## Các phương pháp tính phí (theo khu vực)



## Các công cụ sẵn có trong xử lý ngân hàng



### Quyền quản trị/ giám hộ

Có	Không	Khác
28	64	8

### Quyền tiếp nhận/ thanh lý

Có	Không	Khác
34	58	8

## Khung xử lý được điều chỉnh bởi

